

Số: 517/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Bồi dưỡng cán bộ Hội Nông dân các cấp, chi hội trưởng nông dân và nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc giai đoạn 2025 - 2030”

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị khoá XIII về “Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới”;

Căn cứ Quyết định số 222-QĐ/TW ngày 28 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Trung ương Hội Nông dân Việt Nam;

Theo đề nghị của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án: “Bồi dưỡng cán bộ Hội Nông dân các cấp, chi hội trưởng nông dân và nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc giai đoạn 2025 - 2030” (sau đây gọi là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội Nông dân các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất, đạo đức tốt; có trình độ, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân trong tình hình mới, đủ về số lượng, có chất lượng và cơ cấu phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Tạo nguồn cán bộ kế cận cho nhiệm kỳ Đại hội tới của Hội Nông dân Việt Nam các cấp, đặc biệt là nguồn cán bộ trẻ có chất lượng cho Đảng và hệ thống chính trị.

Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ Hội các cấp, trong đó ưu tiên bồi dưỡng cán bộ Hội ở các xã vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (3.434 xã theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025). Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên, báo cáo viên tạo nguồn giảng viên tham gia giảng dạy tại các lớp bồi dưỡng, tập huấn cán bộ Hội các cấp.

Nâng cao trình độ, kiến thức, kỹ năng cho nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi có đủ năng lực, điều kiện để thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ, là hạt nhân thúc đẩy quá trình tri thức hoá nông dân; giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong truyền nghề, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân, tiên phong đi đầu trong đổi mới sáng tạo, thúc đẩy khởi nghiệp trong nông nghiệp, nông thôn.

b) Mục tiêu cụ thể

* Hằng năm:

- Từ 30 - 50% cán bộ Hội Nông dân các cấp được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm và các chương trình bồi dưỡng khác theo quy định.

- Có 50.000 nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng.

* Đến hết năm 2030:

- 100% Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Nông dân cấp tỉnh, lãnh đạo các ban, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý ít nhất 01 lần.

- 100% cán bộ Hội Nông dân cấp trung ương, cấp tỉnh được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội ít nhất 01 lần.

- 100% cán bộ Hội Nông dân cấp trung ương, cấp tỉnh được bồi dưỡng cập nhật nghiệp vụ công tác Hội ít nhất 01 lần.

- 100% Chủ tịch Hội Nông dân cấp xã được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội.

- 100% cán bộ chủ chốt Hội Nông dân cấp xã được bồi dưỡng cập nhật nghiệp vụ công tác Hội ít nhất 01 lần.

- 100% cán bộ Hội Nông dân cấp trung ương, cấp tỉnh được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm ít nhất 01 lần.

- 70 - 80% giảng viên kiêm chức, báo cáo viên Hội Nông dân cấp trung ương, cấp tỉnh được bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

- 100% Chi Hội trưởng Chi Hội Nông dân được bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác Hội.

2. Phạm vi, đối tượng, thời gian thực hiện

a) Phạm vi thực hiện Đề án

Trên địa bàn 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trong đó chú trọng các tỉnh miền núi, có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

b) Đối tượng của Đề án

- Cán bộ Hội Nông dân các cấp.
- Chi Hội trưởng Chi Hội Nông dân.
- Nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi.

c) Thời gian thực hiện Đề án

Đề án được thực hiện từ năm 2025 đến hết năm 2030.

3. Phân cấp thực hiện các chương trình bồi dưỡng

a) Trung ương Hội tổ chức các chương trình bồi dưỡng

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Nông dân cấp tỉnh và lãnh đạo các ban, đơn vị Trung ương Hội.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội cho cán bộ, công chức, viên chức Hội Nông dân cấp trung ương, cấp tỉnh.

- Bồi dưỡng cập nhật nghiệp vụ công tác Hội cho cán bộ, công chức, viên chức Hội Nông dân cấp trung ương, cấp tỉnh.

- Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo nhóm vị trí việc làm: Công tác Tuyên giáo; công tác tổ chức xây dựng Hội; công tác kiểm tra, giám sát; hoạt động kinh tế - xã hội; quản lý Quỹ hỗ trợ nông dân; công tác Dân tộc - tôn giáo, Quốc phòng - An ninh; công tác văn phòng; hội nhập quốc tế, chuyển đổi số trong nông nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức Hội Nông dân cấp trung ương, cấp tỉnh.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội cho Chủ tịch Hội Nông dân 3.434 xã (theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025).

- Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên kiêm chức, báo cáo viên Hội Nông dân cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi từ cấp huyện trở lên.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công tác xã hội cho cán bộ chủ chốt Hội Nông dân cấp xã.

- Bồi dưỡng kiến thức khởi nghiệp và đổi mới, sáng tạo trong nông nghiệp cho Chủ tịch Hội Nông dân cấp xã.

b) Hội Nông dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức các chương trình bồi dưỡng

- Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội cho Chủ tịch Hội Nông dân cấp xã (trừ 3.434 Chủ tịch Hội Nông dân cấp xã đã được Trung ương Hội tổ chức bồi dưỡng).

- Bồi dưỡng cập nhật nghiệp vụ công tác Hội cho đội ngũ cán bộ chủ chốt Hội Nông dân cấp xã.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công tác Hội cho Chi Hội trưởng Chi Hội nông dân.

4. Nội dung và giải pháp chính

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò của công tác bồi dưỡng cán bộ Hội

Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và vận động cán bộ, công chức, viên chức các cấp Hội, chi hội trưởng nông dân và nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tích cực tham gia các chương trình bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu công tác Hội Nông dân trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

b) Đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên, báo cáo viên

Xây dựng đội ngũ giảng viên chất lượng, tâm huyết, có trình độ, phương pháp sư phạm, có kiến thức chuyên môn về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, đáp ứng yêu cầu về đào tạo và bồi dưỡng cán bộ trong thời kỳ hội nhập quốc tế; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế trong và ngoài nước nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên.

Xây dựng đội ngũ giảng viên kiêm chức, giảng viên thỉnh giảng, nhất là từ đội ngũ cán bộ Hội cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện nhằm chủ động trong tổ chức bồi dưỡng cán bộ Hội các cấp.

c) Nghiên cứu, khảo sát và xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu bồi dưỡng

- Đổi mới, cập nhật nội dung chương trình, tài liệu bồi dưỡng, đảm bảo tính khoa học, liên thông và có tính kế thừa, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và hội nhập quốc tế. Các nội dung bồi dưỡng cần được chỉnh sửa theo hướng tăng cường trang bị kiến thức, kỹ năng làm việc và phương pháp công tác cho đội ngũ cán bộ Hội, kết hợp chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn.

- Các chuyên đề bồi dưỡng được thiết kế “mở”, cho phép giảng viên, báo cáo viên cập nhật thường xuyên các nội dung và tư liệu mới từ các văn bản của Đảng, Nhà nước, của Hội phù hợp với thời điểm bồi dưỡng.

- Ứng dụng khoa học công nghệ để xây dựng giáo trình, bài giảng, đáp ứng yêu cầu số hoá tài liệu bồi dưỡng.

d) Nâng cao chất lượng công tác tổ chức bồi dưỡng

- Công tác tổ chức các chương trình bồi dưỡng cần được thực hiện nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, đảm bảo đúng đối tượng, chính sách, chế độ theo quy định.

- Nội dung bồi dưỡng cần đảm bảo tính khoa học và logic, phân chia thời gian hợp lý giữa các khối kiến thức, lý luận và kỹ năng thực hành, tham quan mô hình, học tập kinh nghiệm, gắn chặt với nhu cầu thực tiễn công tác của cán bộ Hội.

- Từng bước nâng cao chất lượng cơ sở vật chất cho hoạt động bồi dưỡng như phòng học, thiết bị hỗ trợ giảng dạy, hệ thống âm thanh, máy chiếu.

- Ứng dụng chuyển đổi số và các phương pháp dạy học hiện đại trong quá trình xây dựng chương trình, tài liệu và tổ chức hoạt động bồi dưỡng.

- Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức bồi dưỡng, giảng dạy thông qua kết quả học tập và phản hồi của học viên.

5. Kinh phí thực hiện Đề án

a) Xây dựng chương trình, biên soạn và in ấn tài liệu bồi dưỡng.

b) Tổ chức thực hiện các chương trình bồi dưỡng theo phân cấp; kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án và các chi phí khác có liên quan.

c) Kinh phí từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thông qua các hoạt động liên kết, hợp tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

6. Tổ chức thực hiện Đề án

a) Hội Nông dân Việt Nam

- Trung ương Hội Nông dân Việt Nam
- + Xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện Đề án trình cấp thẩm quyền xem xét quyết định.
- + Xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu bồi dưỡng phù hợp với đối tượng và thẩm quyền của Hội Nông dân Việt Nam.
- + Triển khai các chương trình bồi dưỡng khi Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo đúng các quy định hiện hành.
- + Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tiến độ.
- + Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ.
- Hội Nông dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
- + Căn cứ Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Hội Nông dân các tỉnh, thành phố phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xây dựng Đề án, kế hoạch bồi dưỡng giai đoạn 2025 - 2030 và kế hoạch hằng năm phù hợp với tình hình địa phương.
- + Chỉ đạo Hội Nông dân cấp xã tích cực, chủ động tham gia vào việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng cán bộ hằng năm của tỉnh.

b) Bộ Nội vụ

Phối hợp với Trung ương Hội Nông dân Việt Nam trong công tác xây dựng chương trình và thẩm định tài liệu bồi dưỡng theo quy định.

c) Bộ Tài chính

Thẩm định, tổng hợp dự toán, cân đối ngân sách, trình cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án theo phân cấp ngân sách.

d) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Căn cứ Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giai đoạn 2025 - 2030 và kế hoạch hằng năm phù hợp với tình hình địa phương.
- Tổng kết đánh giá việc thực hiện đề án tại địa phương gửi Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tổng hợp để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KGVX, KTTH, PL, TCCV, NN;
- Lưu: VT, QHĐP (2b). Đ.Minh. **95**

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Thành Long